

ACB - KQKD 6T 2026 khả quan, phù hợp với kỳ vọng của chúng tôi; mảng cho vay khách hàng cá nhân & SME và NIM cải thiện đáng kể - Báo cáo KQKD

Doanh Nghiệp • 22/07/2026

Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) công bố KQKD hợp nhất 6T 2026 với tổng thu nhập từ HĐKD (TOI) đạt 18 nghìn tỷ đồng (+5% YoY) và LNTT đạt 10,7 nghìn tỷ đồng (nhìn chung đi ngang so với cùng kỳ), lần lượt hoàn thành 49% và 48% dự báo cả năm của chúng tôi. Kết quả LNTT 6T 2026 hoàn thành 107% kế hoạch nội bộ của ACB và hoàn thành 48% kế hoạch cả năm. Nhìn chung, lợi nhuận của ACB phù hợp với dự báo của chúng tôi, do NIM tốt hơn dự kiến đã bù đắp cho chi phí tín dụng cao hơn.

- Tăng trưởng tín dụng 6T 2026 đạt 8,6% so với đầu năm (YTD), cao hơn nhẹ so với mức trung bình ngành. Tăng trưởng chủ yếu được thúc đẩy bởi cho vay doanh nghiệp lớn, nhưng cho vay cá nhân và SME đã xuất hiện những tín hiệu phục hồi tích cực trong quý 2, lần lượt tăng 3,8% QoQ và 5,0% QoQ – các mức tăng trưởng mạnh nhất trong 4 quý gần đây.
- Huy động vốn (tiền gửi khách hàng + giấy tờ có giá) đạt gần 776 nghìn tỷ đồng (+8% YTD), được hỗ trợ bởi mức tăng trưởng mạnh mẽ của chứng chỉ tiền gửi (CD) (gấp 2,2 lần YTD). Tăng trưởng tiền gửi khách hàng vẫn ở mức khiêm tốn (-1,5% YTD, +1,3% QoQ) do ACB không tăng mạnh lãi suất tiền gửi như các ngân hàng đối thủ để cạnh tranh nguồn vốn. Tỷ lệ CASA giảm nhẹ trong quý 2/2026 xuống 21,4% (-1,3 điểm % YoY, -1,8 điểm % QoQ).
- Thanh khoản duy trì vững chắc với tỷ lệ cho vay/huy động (LDR) theo quy định đạt 81,4% trong quý 2/2026, tăng nhẹ từ mức 81,0% trong quý 1 nhưng vẫn nằm dưới mức trần quy định là 85%. Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn ở mức 29,1%, thấp hơn nhiều so với mức trần 40%.
- Trong quý 2/2026, NIM đã cải thiện lên 3,03% (+25 điểm cơ bản QoQ, +5 điểm cơ bản YoY), một phần được hỗ trợ bởi sự phục hồi của cho vay cá nhân và SME cũng như các sản phẩm mới có biên lợi nhuận cao hơn, mặc dù chi phí huy động (COF) tăng cao (+79 điểm cơ bản QoQ, +158 điểm cơ bản YoY). Trong 6T 2026, NIM của ACB đạt 2,88% (-8 điểm cơ bản YoY), cao hơn dự báo NIM năm 2026 của chúng tôi là 2,77%.
- Thu nhập phí ròng 6T 2026 tăng 24,8% YoY lên 1,8 nghìn tỷ đồng. Tuy nhiên, thu nhập ngoài lãi (NOII) 6T 2026 giảm 21,4% YoY từ mức nền cao (NOII 6T 2025 bao gồm một số khoản thu nhập bất thường) do thu nhập từ kinh doanh ngoại hối, lãi từ hoạt động đầu tư và thu nhập khác ròng đều sụt giảm đáng kể so với cùng kỳ.
- Chất lượng tài sản duy trì vững chắc với tỷ lệ nợ xấu ở mức 1,03% (+6 điểm cơ bản QoQ, -23 điểm cơ bản YoY). Tỷ lệ nợ nhóm 2 giảm nhẹ xuống 0,65% (-6 điểm cơ bản QoQ, +17 điểm cơ bản YoY).

- Chi phí dự phòng 6T 2026 tăng 60,3% YoY, tương ứng với chi phí tín dụng quy năm ở mức 0,47% so với mức 0,34% trong cùng kỳ năm ngoái. Điều này chủ yếu do ngân hàng chủ động trích lập nhằm củng cố bộ đệm dự phòng. Theo đó, tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) quý 2 /2026 đã cải thiện lên 105% từ mức 75% trong quý 2/2025.
- Các công ty con đóng góp tích cực vào KQKD của ACB, với tổng LNTT tăng 42% YoY và chiếm gần 8% lợi nhuận toàn tập đoàn, dẫn đầu bởi ACBS với LNTT đạt 737 tỷ đồng (+66% YoY).

KQKD hợp nhất 6T 2026 của ACB

Tỷ đồng	6T 2025	6T 2026	YoY	Q2 2025	Q2 2026	YoY
Thu nhập lãi ròng	13.043	14.774	13,3%	6.684	7.785	16,5%
Thu nhập ngoài lãi	4.164	3.274	-21,4%	2.609	1.358	-47,9%
TOI	17.207	18.048	4,9%	9.293	9.143	-1,6%
Chi phí HĐKD	(5.428)	(5.566)	2,5%	(2.736)	(2.716)	-0,7%
LN từ HĐKD trước dự phòng	11.779	12.481	6,0%	6.556	6.427	-2,0%
Chi phí dự phòng	(1.089)	(1.746)	60,3%	(463)	(1.060)	129,0%
LNTT	10.690	10.735	0,4%	6.093	5.367	-11,9%
LNST sau lợi ích CĐTS	8.559	8.613	0,6%	4.881	4.292	-12,1%
Tăng trưởng cho vay**	9,1%	8,6%	-0,5 điểm %	5,8%	5,2%	-0,6 điểm %
Tăng trưởng huy động**	5,6%	-1,5%	-7,1 điểm %	3,1%	1,3%	-1,8 điểm %

	37,3%	49,3%	12,0 điểm %	22,4%	27,6%	5,2 điểm %
NIM						
Lợi suất tài sản sinh lãi	2,96%	2,88%	-8 đcb	2,98%	3,03%	5 đcb
Chi phí huy động	6,26%	7,27%	101 đcb	6,39%	7,81%	142 đcb
Tỷ lệ CASA*	3,75%	5,01%	126 đcb	3,88%	5,46%	158 đcb
Tỷ lệ CASA cộng tiền gửi kỳ hạn bằng ngoại tệ	22,6%	21,4%	-125 đcb	22,6%	21,4%	-125 đcb
CIR	22,0%	21,5%	-55 đcb	22,0%	21,5%	-55 đcb
	31,5%	30,8%	-71 đcb	29,4%	29,7%	0,3 điểm %
Nợ xấu/khoản vay gộp						
Nợ nhóm 2/khoản vay gộp	1,26%	1,03%	-23 đcb	1,26%	1,03%	-23 đcb
Lãi dự thu/tài sản sinh lãi	0,48%	0,65%	17 đcb	0,48%	0,65%	17 đcb
Accrued interest / IEAs	0,65%	0,74%	9 đcb	0,65%	0,74%	9 đcb

Nguồn: ACB, Vietcap – *Tỷ lệ CASA bao gồm tiền gửi không kỳ hạn và tiền gửi kỳ quỹ. **Tăng trưởng cho vay và huy động 6T 2026 và 6T 2025 là tăng trưởng 6 tháng.